

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 04/2020/HS-ST

Ngày: 07/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, TP. CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Bùi Xuân Ánh**.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Phan Công Ny**

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: UBND phường An Lạc, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

2. Bà **Quách Thị Thu Hương**

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Phòng Giáo dục quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Phan Thị Ngọc Diệp** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa:* Ông **Bùi Hữu Hưng** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 07 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 226/2019/HSST, ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 861/2019/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 12 năm 2019; Đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **TRƯƠNG THỊ KIM NG**; - Giới tính: Nữ;

- Tên gọi khác:

- Sinh ngày 16 tháng 02 năm 2002; - Nơi sinh: Cần Thơ;

- Nơi cư trú: Số 108/41/5 đường 30/4, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;

- Trình độ học vấn: 03/12; - Nghề nghiệp: Không

- Họ tên cha: Trương Văn Anh, sinh năm 1966 (sống);

- Họ tên mẹ: Võ Thị K, sinh năm 1966 (sống);

- Anh, chị, em ruột: Không;

- Bị cáo chưa có chồng;

- Con: có 01 người sinh năm 2017;

- Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều.

2. Họ và tên: **PHẠM THỊ ANH TH**; - Giới tính: Nữ;

- Tên gọi khác:

- Sinh ngày 30 tháng 10 năm 2002; - Nơi sinh: Cần Thơ;

- Nơi cư trú: Số 56/21/23 đường Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;
- Trình độ học vấn: 09/12; - Nghề nghiệp: Không
- Họ tên cha: Không rõ;
- Họ tên mẹ: Phạm Thị Kim Yên, sinh năm 1979 (sống);
- Anh, chị, em ruột: Không;
- Tiền án: chưa;
- Tiền sự: 01 lần. Ngày 06/5/2019, bị Công an phường An Khánh, quận Ninh Kiều xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

3. Họ và tên: LÊ NGUYỄN KIẾN Q; - Giới tính: Nam;

- Tên gọi khác:
- Sinh ngày 20 tháng 12 năm 2001; - Nơi sinh: Cần Thơ;
- Nơi cư trú: Số 13 đường 16, khu vực 4, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;
- Trình độ học vấn: 5/12; - Nghề nghiệp: Không
- Họ tên cha: Lê Hoàng Quốc Thắng, sinh năm 1966 (sống);
- Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1972 (sống);
- Em ruột: có 01 người, sinh năm 2006;
- Tiền án: chưa;
- Tiền sự: Không;
- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều.

4. Họ và tên: VÕ TRUNG T; - Giới tính: Nam;

- Tên gọi khác:
- Sinh ngày 04 tháng 3 năm 2002; - Nơi sinh: Cần Thơ;
- Nơi cư trú: Ấp Mỹ Phước, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;
- Trình độ học vấn: 7/12; - Nghề nghiệp: Không
- Họ tên cha: Võ Văn Ngon, sinh năm 1960 (chết);
- Họ tên mẹ: Huỳnh Thị Xuân Nh, sinh năm 1970 (sống);
- Chị, em ruột: có 02 người sinh năm 1995 và năm 2015;
- Tiền án: chưa;
- Tiền sự: 01 lần;
- Ngày 06/5/2019, bị Công an phường An Khánh, quận Ninh Kiều xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Ninh Kiều.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo:

- 1/. Bà **Võ Thị K**, sinh năm: 1966 (Mẹ ruột bị cáo TRƯƠNG THỊ KIM NG).

Địa chỉ: Ấp Trường Lợi, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (bà Võ Thị K đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan).

2/. Bà **Lâm Thị H**, sinh năm: 1953 (Bà Ngoại bị cáo Phạm Thị Anh Th)

Địa chỉ: 56/21/23, Trần Phú, phường Cái Khế, quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

3/. Bà **Nguyễn Thị H1**, sinh năm: 1972 (Mẹ ruột bị cáo Lê Nguyễn Kiến Q).

4/. Bà **Huỳnh Thị Xuân Nh**, sinh năm: 1970 (Mẹ ruột bị cáo Võ Trung T).

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phước, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

Người bào chữa cho các bị cáo:

1/. Bà **Bùi Thị Xuân Thy** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Cần Thơ bào chữa cho bị cáo Phạm Thị Anh Th và Võ Trung T.

2/. Bà **Nguyễn Lý Xuân Tâm** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Cần Thơ bào chữa cho bị cáo TRƯƠNG THỊ KIM NG và Lê Nguyễn Kiến Q.

(Tất cả có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ 45 phút ngày 03/10/2019, sau khi tiếp nhận tin báo từ người dân tại địa chỉ số 174 đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ có một số thanh niên có biểu hiện nghi vấn về ma túy, Công an phường Hưng Lợi đến xác minh và tiến hành khám xét khẩn cấp đối với TRƯƠNG THỊ KIM NG, Phạm Thị Anh Th, Lê Nguyễn Kiến Q và Võ Trung T, thu giữ những tang vật sau:

- 01 gói nilon hàn kín được dán trên tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1000 đồng bằng băng keo màu đen, thu giữ trong nón bảo hiểm màu xanh (Thư đang cầm trên tay);

- 01 nón bảo hiểm màu xanh;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu gold. (bút lục: 18-21)

Tại Kết luận giám định số: 606/KL - PC09 ngày 08/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong một gói nilon gửi giám định, được niêm phong có chữ ký ghi tên TRƯƠNG THỊ KIM NG, là ma túy, có khối lượng **0,1452 gam**, loại Methamphetamine. (bút lục: 91)

Quá trình điều tra, các bị cáo TRƯƠNG THỊ KIM NG, Phạm Thị Anh Th, Lê Nguyễn Kiến Q và Võ Trung T khai nhận: đã thường thuê nhà nghỉ để sử dụng chung ma túy với nhau nhiều lần. Khoảng 01 giờ ngày 03/10/2019, Ngân rủ Thư, Tín và Quốc đi qua quán cà phê Lê Bình đường 3/2 phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều. Khi đến quán Ngân rủ Thư, Tín, Quốc đi mua ma túy để sử dụng thì cả nhóm đồng ý; Ngân hùn 100.000 đồng, Thư hùn 100.000 đồng, Quốc hùn 70.000 đồng, Tín hùn 30.000 đồng, tổng cộng 300.000 đồng. Ngân sử dụng điện thoại di động Iphone 6 gọi zalo cho đối tượng Hậu (nick zalo là “huhu”) để hỏi mua ma túy và nói Thư chờ lại dốc cầu Quang Trung để mua gói ma túy đá giá 300.000 đồng của Hậu. Sau khi mua được ma túy, Thư chờ Ngân quay về quán cà phê Lê Bình nơi Tín và Quốc đang chờ; tại đây Ngân đưa gói ma túy cho Thư cất vào nón bảo hiểm, cả nhóm đứng chờ xe taxi để đi tìm nhà nghỉ để sử dụng ma túy thì bị công an kiểm tra, thu giữ gói ma túy vừa mua.

Đối với việc bị cáo Ngân khai nhận có bán ma túy 01 lần cho người có nick Zalo “Black” với giá 300.000 đồng, Cơ quan điều tra tiếp tục thu thập chứng cứ chứng minh, đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Hậu - bán ma túy cho bị cáo Ngân và Thư, do bị cáo khai không rõ lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Ninh Kiều tiếp tục làm rõ, đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 214/CT-VKSNK, ngày 26 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo TRƯƠNG THỊ KIM NG, Phạm Thị Anh Th, Lê Nguyễn Kiến Q, Võ Trung T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và xin được giảm nhẹ hình phạt.

-Người đại diện hợp pháp của các bị cáo: Xác nhận lời khai của các bị cáo là đúng, đồng thời trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin giảm nhẹ cho các bị cáo.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng, không bổ sung gì thêm, đồng thời phân tích tính chất, mức độ, tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 90, Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo TRƯƠNG THỊ KIM NG, Phạm Thị Anh Th, Nguyễn Lê Kiến Quốc, Võ Trung T mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

-Đối gói niêm phong số 606/KL-PC09, ngày 08/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, là ma túy dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

-Đối với 01(Một) điện thoại di động Iphone (A1524) màu vàng gold, imei: 352047076004006, không kiểm tra được chất lượng bên trong máy là công cụ do bị cáo Ngân dùng liên lạc để mua ma túy và tiền Việt nam có mệnh giá 1000 đồng dùng để gói ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước.

-Đối với 01(Một) nón bảo hiểm màu xanh không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

-Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo: Phạm Thị Anh Th và Võ Trung T trình bày:

+ Về tội danh: Qua lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên thống nhất tội danh như Viện kiểm sát truy tố.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ: Ngoài tình tiết thật thà khai báo, ăn năn, hối cải, theo đề nghị của Viện kiểm sát. Đề nghị cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo Thư không còn cha, mẹ. Từ những căn cứ nêu trên đồng thời áp dụng hình phạt tù là $\frac{3}{4}$ đối với bị cáo chưa thành niên đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Do đó đề nghị xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

-Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho các bị cáo: TRƯƠNG THỊ KIM NG và Lê Nguyễn Kiến Q trình bày:

+ Về tội danh: Qua lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên thống nhất tội danh như Viện kiểm sát truy tố. Về thủ tục tố tụng áp dụng đối với người chưa thành niên là đúng quy định của pháp luật.

+ Về các tình tiết giảm nhẹ: Ngoài tình tiết thật thà khai báo, ăn năn, hối cải, đề nghị cho các bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, các bị cáo chưa thành niên, trình độ văn hóa thấp, nên nhận thức pháp luật hạn chế. Từ những căn cứ nêu trên đồng thời áp dụng hình phạt tù là $\frac{3}{4}$ đối với bị cáo chưa thành niên đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi. Đề nghị xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra và truy tố đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, các bị cáo, người bào chữa và đại diện hợp pháp của các bị cáo thống nhất, không khiếu nại gì về thủ tục tố tụng.

[2].Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo TRƯƠNG THỊ KIM NG, Phạm Thị Anh Th, Lê Nguyễn Kiến Q,Võ Trung T thừa nhận do bản thân nghiện ma túy, đã nhiều lần sử dụng ma túy chung, nên vào khoảng 01 giờ 45 phút, ngày 03/10/2019, Ngân rủ Thư, Tín và Quốc đi đến quán cà phê Lê Bình ở đường 3/2, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều. Khi đến quán Ngân rủ cùng nhau hùn mua ma túy về sử dụng, thì cả nhóm đồng ý; Ngân hùn 100.000 đồng; Thư 100.000 đồng; Quốc 70.000 đồng và Tín 30.000 đồng. Sau khi hùn tiền Ngân sử dụng điện thoại Iphone gọi điện thoại cho đối tượng tên Hậu (nick zalo “huhu”) để hỏi mua ma túy, sau đó kêu Thư chở đến dốc cầu Quang Trung để nhận gói ma túy đá giá 300.000 đồng từ Hậu. Sau khi nhận ma túy xong Thư chở Ngân quay lại quán cà phê Lê Bình, Ngân đưa gói ma túy cho Thư cất vào nón bảo hiểm, cả nhóm kêu xe taxi để đi tìm nhà nghỉ sử dụng, khi đang chờ xe thì bị lực lượng chức năng kiểm tra bắt quả tang. Tại bản kết luận giám định số 606/KL-PC09, ngày 08/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong một gói ni lon gửi giám định, được niêm phong có chữ ký ghi tên TRƯƠNG THỊ KIM NG là ma túy có khối lượng **0,1452 gam**, loại **Methamphetamine**.

Lời thừa nhận của các bị cáo sau khi mua ma túy về để trong nón mục đích tàng trữ để tìm nơi sử dụng, lời khai này phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ, ma túy các bị cáo tàng trữ có khối lượng trên 0,1 gam, nên hành vi của

các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Tác hại của ma túy là rất lớn đối với đời sống sức khỏe cộng đồng, làm suy giảm sức lao động, sản xuất trong xã hội, ma túy là chất gây nghiện, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người sử dụng, nhất là tác hại của các loại ma túy ở thể rắn (Ma túy đá) hiện các bị cáo tàng trữ để sử dụng trong vụ án này. Ngoài ra, cũng từ nghiện ma túy mà mằm mống làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Nhà nước nghiêm cấm mọi việc tàng trữ, vận chuyển và mua bán,...các chất ma túy, các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy cũng như biết rõ hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo đã bất chấp pháp luật.

Về vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, thì thấy rằng các bị cáo chỉ đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, do cùng nghiện ma túy, nên cùng nhau mua ma túy về để tàng trữ sử dụng. Mặc dù trong các bị cáo có bị cáo đã có tiền sự, có bị cáo chưa có, tuy nhiên vai trò, tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo ở vụ án này là tương đương nhau và các bị cáo đều chưa thành niên, nên hình phạt áp dụng cho các bị cáo cũng tương đương nhau. Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo như áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự quyết định hình phạt đối với bị cáo chưa thành niên; Các bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương, căn cứ áp dụng tình tiết này là theo hướng dẫn tại công văn số 212/TANDTC-PC, ngày 13/9/2019 hướng dẫn về thi hành khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự, có liệt kê các tình tiết để được áp dụng, mặc dù tình tiết hoàn cảnh gia đình khó khăn không có liệt kê, tuy nhiên công văn số 212/TANDTC-PC có nêu khi xét xử tùy từng trường hợp và hoàn cảnh cụ thể của người phạm tội, mà có thể xem các tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ nhưng phải ghi rõ trong bản án; Do đó xét thấy các bị cáo trong vụ án này là người chưa thành niên, có hoàn cảnh gia đình đều khó khăn, thiếu sự quan tâm, giáo dục của cha, mẹ, có bị cáo đã không còn cha, mẹ, nên để áp dụng theo hướng có lợi cho các bị cáo cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ này. Từ những căn cứ này, nghĩ nên xử phạt các bị cáo ở mức khởi điểm như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ răn đe, giáo dục đối các bị cáo.

[3]. Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ người tên Hậu đã bán ma túy cho các bị cáo để xử lý theo quy định của pháp luật.

[4]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Viện kiểm sát về đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

[5]. Xét lời trình bày bào chữa của các Trợ giúp viên pháp viên pháp lý cho các bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét trong quá trình nghị án.

[6]Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **TRƯƠNG THỊ KIM NG, Phạm Thị Anh Th, Lê Nguyễn Kiến Q, Võ Trung T** phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

- Điều 106; Điều 414; Điều 422; Điều 423 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **TRƯƠNG THỊ KIM NG 09 (Chín) tháng tù**

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 03/10/2019.

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

- Điều 106; Điều 414; Điều 422; Điều 423 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Thị Anh Th 09 (Chín) tháng tù**

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 03/10/2019.

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

- Điều 106; Điều 414; Điều 422; Điều 423 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Nguyễn Kiến Q 09 (Chín) tháng tù**

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 03/10/2019.

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

- Điều 106; Điều 414; Điều 422; Điều 423 Bộ luật tố tụng hình sự.

-Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Trung T 09 (Chín) tháng tù**

Thời hạn phạt tù tính từ ngày 03/10/2019.

Về xử lý vật chứng:

-Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong số 606/KL-PC09, ngày 08/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, là ma túy dùng vào việc phạm tội.

-Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01(Một) điện thoại di động Iphone (A1524) màu vàng gold, imei: 352047076004006, không kiểm tra được chất lượng bên trong máy là công cụ do bị cáo Ngân dùng liên lạc để mua ma túy và tiền Việt nam có mệnh giá 1000 đồng (Một ngàn đồng).

-Tịch thu tiêu hủy 01(Một) nón bảo hiểm màu xanh không còn giá trị sử dụng.

-Kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ người tên Hậu đã bán ma túy cho các bị cáo để xử lý theo quy định của pháp luật

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo TRƯƠNG THỊ KIM NG, Phạm Thị Anh Th, Lê Nguyễn Kiến Q, Võ Trung T mỗi bị cáo phải nộp **200.000** đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo; Người đại diện hợp pháp cho các bị cáo; Người bào chữa có quyền kháng cáo.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- Chi Cục THA Q. Ninh Kiều;
- Công an Q. Ninh Kiều;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BÙI XUÂN ÁNH